|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần:**  **Tiết: 23 + 24** | **Bài 3:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 LÀM TRÒN SỐ VÀ ƯỚC LƯỢNG KẾT QUẢ** |

Môn học: Toán lớp:7

Thời gian thực hiện: (02 tiết)

**I. Mục tiêu:** Sau khi học xong bài này, học sinh có khả năng:

**1. Về kiến thức:**

- Làm tròn số đến hàng quy tròn theo quy tắc.

- Làm tròn số căn cứ vào độ chính xác cho trước.

- Áp dụng quy tắc làm tròn số để ước lượng kết quả các phép tính.

- Biết ý nghĩa của việc làm tròn, ước lượng kết quả các phép tính trong các tình huống quen thuộc, đời sống hàng ngày.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Tư duy độc lập, đề xuất được giải pháp giải quyết vấn đề (đưa ra được đáp án của các bài toán).

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực tính toán: Sử dụng thành thạo các phép tính cộng, trừ, nhân, chia, lũy thừa đơn lẻ hay kết hợp gắn với yêu cầu làm tròn, ước lượng kết quả thể bằng cách tính nhẩm.

- Năng lực giao tiếp toán học: Nghe, đọc hiểu các thông tin toán học được trình bày dưới dạng văn bản toán học; trình bày, diễn đạt các nội dung toán học thông qua sự tương tác với người khác (khi trả lời câu hỏi của giáo viên và thảo luận với các bạn trong lớp).

- Năng lực sử dụng công cụ, phương tiện toán học: Biết sử dụng máy tính cầm tay để làm tròn số và ước lượng kết quả.

- Năng lực lực mô hình hóa toán học: Vận dụng kiến thức được học vào các bài toán hay tình huống thực tiễn có yếu tố toán học về làm tròn số, ước lượng kết quả.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, giáo án, máy chiếu, phiếu học tập (nếu cần)

**2. Học sinh:** SGK, dụng cụ học tập, bảng nhóm.

**III. Tiến trình dạy học**

|  |
| --- |
| **Tiết** |

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (phút)

**a) Mục tiêu:** Sau khi học xong mục này, học sinh có khả năng:

- Nhận thấy làm tròn số thực và làm tròn số thập phân cũng tương tự như nhau

**b) Nội dung:** So sánh giữa làm tròn số thực và làm tròn số thập phân.

Bài toán: a) Làm tròn số thập phân  đến hàng phần mười.

b) Làm tròn số  đến hàng phần mười.

**c) Sản phẩm:** Kết quả làm tròn của HS và rút ra sự so sánh.

**d) Tổ chức thực hiện:** ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  Nêu bài toán và yêu cầu HS thực hiện hai người ngồi cùng bàn cùng thảo luận :  Bài toán:  a) Làm tròn số thập phân  đến hàng phần mười.  b) Làm tròn số  đến hàng phần mười.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**: Hai bạn cùng bàn thảo luận làm bài  **\* Báo cáo, thảo luận**  - GV cho hai đại diện hai bàn lên bảng trình bày, cả lớp theo dõi.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV cho hai học sinh nhận xét về sự giống hoặc khác nhau giữa làm tròn số thập phân với làm tròn số thực.  - HS: Đại diện trả lời.  - GV chốt lại: Ta thấy làm tròn số thập phân và làm tròn số thực cũng tương tự như nhau.  Để thực hành làm tròn số được tốt hơn chúng ta cùng nghiên cứu bài học. | **Bài toán**:  a) Làm tròn số thập phân  đến hàng phần mười.  b) Làm tròn số  đến hàng phần mười.  Bài giải:  a) Làm tròn số thập phân  đến hàng phần mười được kết quả là    b) Viết sốra số thập phân ta được , vì vậy làm tròn số đến hàng phần mười ta được kết quả là . |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**Hoạt động 2.1: Làm tròn số** ( phút)

**a) Mục tiêu:** Sau khi học xong mục này, học sinh có khả năng:

- Viết các số thực dưới dạng số thập phân rồi làm tròn kết quả theo yêu cầu đúng với quy tắc làm tròn số.

**b) Nội dung:**

- Làm tròn các số  theo yêu cầu SGK. Trang 39.

- Ví dụ 1 và 2 SGK. Trang 39; 40.

**c) Sản phẩm:** Kết quả bài làm của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Nêu bài toán yêu cầu HS thảo luận nhóm nhỏ (mỗi nhóm 4 bạn) thực hiện yêu cầu bài toán.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  Lớp hoạt động theo nhóm nhỏ 4 người, cùng nhau thực hiện bài toán theo hai bước:  Bước 1: Viết mỗi số đã cho ra dạng số thập phân (nếu cần)  Bước 2: Làm tròn mỗi số theo yêu cầu của mỗi số ở mỗi câu.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện ba nhóm lên trình bày câu a, b, c.  các nhóm còn lại nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV chốt lại các phát biểu của HS.  - GV chốt lại và sửa sai nếu cần.  - GV chốt lại: Ta đã biết cách làm tròn số thập phân hữu hạn, cách làm tròn số thập phân vô hạn cũng tương tự như vậy.  - GV giới thiệu hàng quy tròn và quy tắc làm tròn. | **Bài toán**:  Hãy viết các số sau dưới dạng số thập phân rồi làm tròn kết theo yêu cầu:  a) Làm tròn số  và số  đến hàng phần mười.  b) Làm tròn số  đến hàng phần trăm.  c) Làm tròn số  đến hàng phần nghìn.  **Bài làm:**  a) Làm tròn số đến hàng phần mười ta được kết quả là 3,1.  ta có , làm tròn số  đến hàng phần mười ta được .  b) Ta có vì vậy làm tròn số  đến hàng phần trăm ta được .  c) Ta có số vì vậy làm tròn số đến hàng phần nghìn ta được .  **\* Quy ước:**  Khi làm tròn số thập phân đến hàng nào thì hàng đó gọi là hàng quy tròn.  Muốn làm tròn số thập phân đến một hàng quy tròn nào đó, ta thực hiện các bước sau:  - Gạch dưới chữ số thập phân của hàng quy tròn.  - Nhìn sang chữ số ngay bên phải:  Nếu chữ số đó lớn hơn hoặc bằng  thì tăng chữ số gạch dưới lên một đơn vị rồi thay tất cả các chữ số bên phải bằng số  hoặc bỏ đi nếu chúng ở hàng thập phân.  Nếu chữ số đó nhỏ hơn  thì giữ nguyên chữ số gạch dưới và thay tất cả các chữ số bên phải bằng số  hoặc bỏ đi nếu chúng ở hàng thập phân. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  Nêu ví dụ, yêu cầu HS cả lớp cùng thực hiện.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Cả lớp suy nghĩ làm bài.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Hai HS một em làm câu a, một em làm câu b lên bảng trình bày.  - Các HS còn lại quan sát, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV cho đại diện HS nhận xét.  - GV nhận xét lại, sửa sai nếu có.  - GV kết luận: Do mọi số thực đều có thể viết dưới dạng số thập phân hữu hạn hoặc vô hạn nên để dễ nhớ, dễ ước lượng, dễ tính toán với các số thực có nhiều chữ số, người ta thường làm tròn số. | **Ví dụ 1/ SGK/ tr.39.**  a) Hãy làm tròn các số ; ;  đến hàng phần trăm.  b) Làm tròn các số sau đến hàng chục:      .  Bài làm:  a) Làm tròn các số ; ;  đến hàng phần trăm lần lượt là .  b) Làm tròn các số sau đến hàng chục        được kết quả lần lượt là .  **Chú ý**:  - Ta viết một số dưới dạng thập phân trước khi làm tròn.  - Khi làm tròn số thập phân ta không quan tâm đến dấu của nó. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Ví dụ này GV yêu cầu HS xem SGK và nhận xét xem đúng sai.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS cả lớp thực hiện.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi ba HS đại diện đứng lên nhận xét.  các bạn còn lại theo dõi.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV chốt lại và nhấn mạnh lại quy tắc làm tròn. | **Ví dụ 2/SGK/Tr.40**.  a) Số  được làm tròn đến hàng đơn vị là .  b) Số  được làm tròn đến hàng chục là .  c) Số  được làm tròn đến hàng phần nghìn là . |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Nêu bài toán, yêu cầu HS thực hiện cá nhân  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Cả lớp đọc đề và thực hiện.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Hai HS lên làm câu a  - Hai HS lên làm câu b  - Các HS khác nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, chốt lại:  Để làm tròn số trước tiên ta phải viết số đó ra dưới dạng số thập phân rồi mới làm tròn theo quy tắc. | **Thực hành 1/SGK/tr.40**  Hãy viết các số sau dưới dạng số thập phân (nếu cần) rồi làm tròn theo yêu cầu  a) Làm tròn đến hàng trăm ;    b) Làm tròn đến hàng phần nghìn  **Đáp:**  a) Số  được làm tròn đến hàng trăm là  Số được làm tròn đến hàng trăm là  b) Số  được làm tròn đến hàng phần nghìn là  Số  được làm tròn đến hàng phần nghìn là |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Nêu bài toán, yêu cầu HS thực hiện cá nhân  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Cả lớp đọc đề và thực hiện.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Một HS đại diện lên bảng trình bày.  - Các HS khác nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, chốt lại. | **Vận dụng 1/ SGK/ tr40.**  Tính chu vi một cái bánh xe có bán kính  cm và làm tròn kết quả đến hàng đơn vị.  **Bài giải:**  Chu vi bánh xe bằng    cm.  được làm tròn đến hàng đơn vị là . |

**Hoạt động 2.2: LÀM TRÒN SỐ CĂN CỨ VÀO ĐỘ CHÍNH XÁC CHO TRƯỚC** (8 phút)

**a) Mục tiêu:** Sau khi học xong mục này, học sinh có khả năng thực hiện làm tròn căn cứ vào độ chính xác như sau:

- Với một số thực , nếu khi làm tròn số  ta thu được số  thỏa mãn thì ta nói  là số làm tròn của số  với độ chính xác .

**b) Nội dung:**

- Thực hiện hoạt động khám phá (SGK.tr 40)

**c) Sản phẩm:**

- HS thực hiện được hoạt động khám phá (SGK.tr 40)

- Bài làm của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HSID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Nêu bài toán, yêu cầu HS đọc kĩ đề, suy nghĩ làm bài.  - GV hướng dẫn giải.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Cả lớp suy nghĩ, đọc đề, giải dưới sự hướng dẫn, gợi ý của GV.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi 2 HS khá giỏi lên bảng làm, mỗi em làm một câu.  - Cả lớp quan sát theo dõi, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, chốt lại và giới thiệu chú ý SGK.  - Nếu độ chính xác d là số chục thì ta thường làm tròn a đến hàng trăm.  - Nếu độ chính xác là d là số phần nghìn thì ta thường làm tròn a đến hàng phần trăm; … | **Bài toán** (Hoạt động khám phá). SGK. Tr40.  a) Gọi x là số làm tròn đến hàng chục của số . Hãy chứng tỏ:  và .  b) Gọi y là số làm tròn đến hàng phần trăm của. Hãy chứng tỏ .  Bài giải:  a) Vì  là số làm tròn đến hàng chục của số . Do đó  Ta có        và        Do đó, ta có:    b) Vì y là số làm tròn đến hàng phần trăm của  nên , do đó    Vậy .  Lưu ý:  - Cho số thực d, nếu khi làm tròn số a ta thu được số  thỏa mãn thì ta nói  là số làm tròn của số a với độ chính xác d.  **Chú ý:**  - Nếu độ chính xác d là số chục thì ta thường làm tròn a đến hàng trăm.  - Nếu độ chính xác là d là số phần nghìn thì ta thường làm tròn a đến hàng phần trăm; … |

**Hoạt động 3: LUYỆN TẬP** (10 phút)

**a) Mục tiêu:** Sau khi học xong mục này học sinh có khả năng vận dụng để thực hiện làm tròn căn cứ vào độ chính xác như sau:

- Với một số thực , nếu khi làm tròn số  ta thu được số  thỏa mãn  thì ta nói  là số làm tròn của số a với độ chính xác d.

**b) Nội dung:**

Ví dụ 3, vận dụng 2 (SGK.tr 40; 41)

**c) Sản phẩm:**

- HS thực hiện được hoạt động khám phá; ví dụ 3, vận dụng 2 (SGK.tr 40; 41)

- Bài làm của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Nêu bài toán,yêu cầu HS thảo luận nhóm nhỏ.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Chia lớp thành 8 nhóm thực hiện.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - GV cho 3 HS lên bảng làm 3 câu  3 HS lên bảng, các HS khác nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV chốt lại bài toán.  - Nếu độ chính xác  là số chục thì ta thường làm tròn  đến hàng trăm.  - Nếu độ chính xác là  là số phần nghìn thì ta thường làm tròn  đến hàng phần trăm; … | **Ví dụ 3:** Hãy làm tròn  a) Số  với độ chính xác  b) Số  với độ chính xác  c) Số  với độ chính xác  Giải:  a) Do độ chính xác  đến hàng phần nghìn nên ta làm tròn số đến hàng phần trăm và có kết quả là  b) Do độ chính xác đến hàng trăm nên ta làm tròn số  đến hàng nghìn và có kết quả là  c) Do độ chính xác đến hàng phần chục nghìn nên ta làm tròn số đến hàng phần nghìn và có kết quả là . |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  -Nêu bài toán, yêu cầu cả lớp thực hiện cá nhân  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS cả lớp đọc ngiên, cứu bài toán và thực hiện  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Hai HS đại diện lên bảng trình bày.  - Các HS khác nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, chốt lại bài toán, lưu ý HS chú ý độ chính xác d đến hàng nào:  - Nếu độ chính xác d là số chục thì ta thường làm tròn a đến hàng trăm.  - Nếu độ chính xác là d là số phần nghìn thì ta thường làm tròn a đến hàng phần trăm; … | **Thực hành 2/ SGK/Tr41.**  a) Làm tròn số với độ chính xác  b) Làm tròn số  với độ chính xác  Bài giải:  a) Hãy làm tròn số với độ chính xác ta được kết quả là  b) Hãy làm tròn số  với độ chính xác  ta được kết quả là |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - Nêu bài toán, yêu cầu cả lớp thực hiện  \* HS thực hiện nhiệm vụ:  - HS cả lớp đọc ngiên, cứu bài toán và thực hiện  **\* Báo cáo, thảo luận**  -Một HS đại diện lên bảng trình bày.  - Các HS khác nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, chốt lại bài toán, lưu ý HS chú ý độ chính xác  đến hàng nào. | **Vận dụng 2**:  Dân số quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tính đến ngày 12/06/2021 là  người. Hãy làm tròn số này với độ chính xác .  Bài giải:  Do số  độ chính xác đến hàng chục nên số  được làm tròn đến hàng trăm là . |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (8 phút)**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức về làm tròn thông qua ví dụ đã học biết vận dụng vào bài tập.

**b) Nội dung: Bài tập 4/SGK/tr.42**

Bài toán:

GV: Yêu cầu: Thực hiện thảo luận nhóm nhỏ.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả bài làm của mỗi nhóm:

Đáp án: số  được làm tròn đến hàng triệu là 

**d) Tổ chức thực hiện:** GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm nhỏ.

Giao nhiệm vụ 1: Tìm hiểu bài toán

- Yêu cầu HS hoạt động nhóm ở nhà bài tập trên.

- Hướng dẫn, hỗ trợ: GV giải đáp thắc mắc của HS để hiểu rõ nhiệm vụ.

Giao nhiệm vụ 2: HƯỚNG DẪN HỌC Ở NHÀ

- GV: Nhắc nhở: Học kĩ lí thuyết, xem lại các bài toán, bài tập theo SGK đã làm ở lớp.

- Làm các bài tập còn lại trong SGK.

- Làm vận dụng 3, xem mục 3 chuẩn bị tiết sau học tiếp.

|  |
| --- |
| **Tiết 2** |

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (5 phút)

Trò chơi: Ai nhanh nhất.

GV cho chọn hai đội chơi, mỗi đội 3 HS lên bảng trình bày vận dụng 3 SGK. Tr. 41.

**a) Mục tiêu:** Sau khi học xong mục này học sinh có khả năng thể hiện thực hiện làm tròn căn cứ vào độ chính xác .

**b) Nội dung:**

- Vận dụng 3 SGK. Tr.41.

**c) Sản phẩm:**

- Bài làm của mỗi đội HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - Nêu yêu cầu của trò chơi:  GV cho chọn hai đội chơi, mỗi đội 3 HS lên bảng trình bày vận dụng 3 SGK. Tr. 41.  - Thi xem đội nào nhanh hơn mà có kết quả đúng.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Hai đội chơi lên bảng thực hiện  - Cả lớp quan sát, cổ vũ.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Một HS đại diện lên bảng trình bày.  - Các HS khác nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, chốt lại.  Trong bài toán này sự làm tròn giúp ta dễ nhớ giá trị kết quả bài toán. | **Vận dụng 3**:  Một chiếc ti vi có đường chéo dài  inch, hãy tính độ dài đường chéo của ti vi này theo đơn vị cm với độ chính xác (cho biết )  **Bài giải**:  Đường chéo ti vi tính theo cm là , do độ chính xác  đến hàng phần trăm nên số  được làm tròn đến hàng phần mười có kết quả là . |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Ước lượng các phép tính** (15 phút)

**a) Mục tiêu:** Sau khi học xong mục này học sinh có khả năng thực hiện ước lượng kết quả các phép tính dựa vào quy tắc làm tròn số, giúp cho nhận biết đáp số chính xác hơn.

**b) Nội dung:**

- Ví dụ 4, thực hành 3.

**c) Sản phẩm:**

- Bài giải của HS về mỗi ví dụ, thực hành ở trên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  GV nói: Ta có thể áp dụng quy tắc làm tròn số để ước lượng kết quả các phép tính, nhờ đó có thể dễ dàng phát hiện những đáp số không hợp lí, đặc biệt những sai sót do bấm nhầm nút khi sử dụng máy tính cầm tay.  GV nêu ví dụ 4:  - Hãy làm tròn các thừa số của tích đến hàng cao nhất?  - Sau đó nhân các giá trị vừa được làm tròn.  \* HS thực hiện nhiệm vụ  - Cả lớp làm theo hướng dẫn của GV  \* Báo cáo, thảo luận  -GV cho từng em đọc kết quả của mình  \* Kết luận, nhận định  - GV nhận xét và chốt lại:  Nhờ sự ước lượng, ta thấy kết quả phép tính ước lượng với kết quả chính xác sự chênh lệch về giá trị không lớn, nên trong cuộc sống, trong tính toán nhiều khi ta áp dụng ước lượng kết quả để dễ nhận ra khả năng của đáp án là đúng hay sai. | **3. Ước lượng các phép tính**  **Ví dụ 4:**  Để ước lượng kết quả của phép nhân  , ta làm như sau:  - Làm tròn số đến chữ số ở hàng cao nhất của mỗi thừa số:  ;  - Nhân các số đã làm tròn:    Ta thấy tích phải tìm phải xấp xỉ bằng    Tích đúng là |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - Yêu cầu 2 bạn cùng bàn thảo luận nhóm đôi:  - Hãy làm tròn các thừa số của tích đến hàng cao nhất?  - Sau đó nhân các giá trị vừa được làm tròn.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Cả lớp làm theo hướng dẫn của GV  **\* Báo cáo, thảo luận**  **-** GV cho ba em đại diện ba bàn lên thực hiện.  - Các học sinh khác nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  **- GV nhận xét và chốt lại:**  Nhờ sự ước lượng, ta thấy kết quả phép tính ước lượng với kết quả chính xác sự chênh lệch về giá trị không lớn, nên trong cuộc sống, trong tính toán nhiều khi ta áp dụng ước lượng kết quả để dễ nhận ra khả năng của đáp án là đúng hay sai. Đối với số âm ta cũng làm tương tự. | **Thực hành 3**: Hãy ước lượng kết quả các phép tính sau:        Bài giải:  a) Kết quả phép tính được làm tròn là .  b) Kết quả phép tính được làm tròn là .  c) Kết quả phép tính được làm tròn là |

**3. Hoạt động 3: LUYỆN TẬP** (15 phút)

**a) Mục tiêu:** Sau khi học xong mục này học sinh có khả năng thực hiện ước lượng kết quả các phép tính dựa vào quy tắc làm tròn số, giúp cho nhận biết đáp số chính xác hơn.

**b) Nội dung:** Vận dụng 4, SGK. Tr. 41và hướng dẫn cầm tay máy tính để ước lượng và làm tròn số.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả ước lượng của học sinh.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | | **Tiến trình nội dung** | |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  GV nêu bài toán, yêu cầu cả lớp thực hiện.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Cả lớp cùng thực hiện  **\* Báo cáo, thảo luận**  - GV cho 4 em đứng lên nhận xét, nêu kết quả.  - Các em khác nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  **- GV nhận xét và chốt lại bài toán.** | | **Vận dụng 4:**  Một bạn học sinh dùng máy tính cầm tay tính được lết quả phép tính như sau:    Hãy kiểm tra lại bằng cách ước lượng.  Đáp án:  Ta có    Ta có  Do đó là sai. | |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  Ở kiến thức này, GV hướng dẫn học sinh biết đọc và thực hiện theo hướng dẫn ở SGK. Tr 41.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - Cả lớp cùng thực hiện theo hướng dẫn của GV.  **\* Báo cáo, thảo luận**  **(không yêu cầu HS báo cáo)**  **\* Kết luận, nhận định:**  GV nhắc HS nên chuẩn bị máy tính cầm tay để hỗ trợ tính toán những khi cần thiết. | | **\* Em có biết?**  Dùng máy tính cầm tay để ước lượng và làm tròn số (SGK.tr42) | |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (10 phút)**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức về ước lượng các phép tính thông qua ví dụ đã học biết vận dụng vào bài tập.

**b) Nội dung:**

**Bài toán: Ước lượng các phép tính:**









GV: Yêu cầu: Thực hiện thảo luận nhóm nhỏ.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả bài làm của mỗi nhóm:

Đáp án:

a) Ước lượng kết quả phép tính  ta được xấp xỉ 

vì 

b) Ước lượng kết quả phép tính  ta được xấp xỉ 

vì .

c) Ước lượng kết quả phép tính ta được xấp xỉ 

vì .

d) Ước lượng kết quả phép tính  ta được xấp xỉ 

vì 

**d) Tổ chức thực hiện:** GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm nhỏ.

**Giao nhiệm vụ 1**: Tìm hiểu bài toán

- Yêu cầu HS hoạt động nhóm ở nhà bài tập trên.

- Hướng dẫn, hỗ trợ: GV giải đáp thắc mắc của HS để hiểu rõ nhiệm vụ.

**Giao nhiệm vụ 2**: Yêu cầu: làm việc cá nhân

- GV: Nhắc nhở: Học kĩ lí thuyết, xem lại các bài toán, bài tập theo SGK đã làm ở lớp.

- Làm các bài tập còn lại trong SGK/tr. 42 và bài tập 1 đến 8/ SBT/tr.44, 45.

**……………..###......................**